

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để đánh giá về kỹ thuật. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt. Các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

Nội dung đánh giá		Kết quả đánh giá
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	Hàng hóa có đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp, đáp ứng yêu cầu của E-HSMT tại Chương V; Có đầy đủ tài liệu chứng minh (áp dụng với hàng hóa theo yêu cầu tại Mục 1.2.2 Chương V của E-HSMT).	Đạt
	Hàng hóa không có đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ phù hợp, đáp ứng yêu cầu của E-HSMT tại Chương V, hoặc: Không có đầy đủ tài liệu chứng minh (áp dụng với hàng hóa theo yêu cầu tại Mục 1.2.2 Chương V của E-HSMT).	Không đạt
2. Tiêu chuẩn chất lượng, nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa	- Hàng hóa có ký mã hiệu, nhãn mác hàng hóa cụ thể và có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, hợp pháp; - Có đầy đủ tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa, dịch vụ liên quan theo yêu cầu tại Mục 1 Chương V trong E-HSMT.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
3. Tình trạng, năng suất sản xuất hàng hóa	Có cam kết cung cấp hàng hóa mới 100%, sản xuất năm 2024 trở về sau, đúng chủng loại, đủ số lượng.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
4. Yêu cầu về bảo hành, bảo trì hàng hóa	- Thời gian bảo hành: Đáp ứng yêu cầu tại Chương V của E-HSMT; - Có cam kết về thời gian có mặt tại nơi sử dụng để sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, sai sót... chậm nhất trong vòng 12 giờ và phải khắc phục	Đạt

Nội dung đánh giá		Kết quả đánh giá
	sự cố trong vòng 24 giờ, kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư.	
	Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
5. Cam kết thu hồi, đổi trả hàng hóa	- Có cam kết thu hồi hàng hóa trong trường hợp hàng hóa được cung cấp nhưng không đảm bảo yêu cầu chất lượng mà không do lỗi của Chủ đầu tư hoặc khi có yêu cầu của cơ quan chức năng; - Có cam kết đổi trả hàng hóa trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư trong trường hợp hàng hóa đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng theo yêu cầu.	Đạt
	Không có đủ cam kết hoặc có đủ cam kết nhưng không đáp ứng yêu cầu ở trên.	Không đạt
6. Thời gian cung cấp hàng hóa	Thời gian cung cấp hàng hóa: ≤ 45 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	Đạt
	Thời gian cung cấp hàng hóa: > 45 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	Không đạt
7. Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa (tính từ 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu)	Nhà thầu không có tên trong danh sách tổ chức, cá nhân vi phạm bị công khai trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia và bị xử lý theo quy định của Luật đấu thầu với các lỗi sau đây: - Vi phạm tiến độ thực hiện hợp đồng do lỗi của nhà thầu. - Vi phạm về chất lượng hàng hóa, bao gồm các sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng (nếu có) và các yếu tố khác có liên quan. - Vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
8. Chất lượng hàng hóa đã được sử dụng theo hợp	Nhà thầu cam kết hàng hóa dự thầu không có một trong các vi phạm sau: - Chất lượng của hàng hóa trên thực tế không	Đạt

Nội dung đánh giá		Kết quả đánh giá
đồng (tính từ 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu)	<p>đáp ứng với yêu cầu trong hợp đồng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hàng hóa bị lỗi, kém chất lượng kém gây ảnh hưởng tới công việc, nhiệm vụ của chủ đầu tư. - Hàng hóa bị đánh giá là không đáp ứng yêu cầu, không phù hợp với công dụng, thiết kế dẫn tới phải đổi trả với tần suất trên 03 lần trong 12 tháng. 	
	Không đáp ứng yêu cầu hoặc không có cam kết kèm theo.	Không đạt
Kết luận	Đạt đầy đủ các tiêu chí đánh giá ở trên.	Đạt
	Có bất kỳ 01 tiêu chí nào không đạt.	Không đạt

